

Thủ tục nộp dần tiền thuế nợ theo khoản 25 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật quản lý thuế... đối với số tiền thuế nợ phát sinh tại 02 Cục Hải quan trở lên

Ban hành tại Quyết định số 2770/QĐ-BTC ngày 25/12/2015

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Người nộp thuế thuộc diện được nộp dần tiền thuế nợ lập và gửi hồ sơ đến Tổng cục Hải quan.
- Bước 2: Tổng cục hải quan có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thông báo kết quả bằng văn bản cho người nộp thuế biết việc được nộp dần tiền thuế nợ/ không được nộp dần tiền thuế nợ.

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ đề nghị nộp dần tiền thuế nợ trực tiếp tại trụ sở Tổng cục Hải quan;
- Gửi hồ sơ đề nghị nộp dần tiền thuế nợ qua đường bưu điện.
- Nộp hồ sơ gia hạn nộp thuế thông qua giao dịch điện tử (hiện tại chưa áp dụng cách thức này).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị nộp dần tiền thuế nợ của người nộp thuế gửi Tổng cục Hải quan, trong đó nêu rõ lý do không có khả năng nộp đủ thuế một lần, kèm theo bảng đăng ký nộp dần tiền thuế nợ (01 bản chính);
- Tờ khai hải quan của số tiền thuế còn nợ đề nghị nộp dần tiền thuế nợ; thông báo của cơ quan hải quan về số tiền thuế nợ (nếu có): nộp 01 bản chụp;
- Thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng về số tiền thuế nợ nộp dần thực hiện theo quy định tại Điều 43 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 (01 bản chính).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, trong thời hạn năm ngày làm việc, Tổng cục hải quan phải có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc nộp dần tiền thuế nợ cho người nộp

thuế biết.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn ba ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Tổng cục hải quan phải thông báo bằng văn bản cho người nộp thuế hoàn chỉnh hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo bổ sung hồ sơ của cơ quan hải quan; nếu người nộp thuế không hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan hải quan thì không được xem xét việc nộp dần tiền thuế nợ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người nộp thuế.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Hải quan

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Tổng cục Hải quan.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Tổ chức tín dụng

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận

8. Phí, lệ phí: Không

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Khoản 25 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật quản lý thuế số 21/2012/QH13;

- Điều 39 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

- Khoản 7 Điều 5 Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

- Điều 134 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý

thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.